

Số: 100/TB-CCTHADS

Sông Mã, ngày 23 tháng 5 năm 2025

THÔNG BÁO
Về việc bán đấu giá tài sản

Căn cứ Điều 101 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ Bản án số: 11/2024/DS-ST ngày 11 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La;

Căn cứ Quyết định thi hành án theo đơn yêu cầu số: 594/QĐ-CCTHADS ngày 05 tháng 8 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

Căn cứ Quyết định cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản số: 04/QĐ-CCTHADS ngày 02 tháng 4 năm 2025 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

Căn cứ Biên bản thỏa thuận tổ chức bán đấu giá ngày 04/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La

Căn cứ Chứng thư thẩm định giá số: 429/2025/104-AMC ngày 12 tháng 5 năm 2025; Chứng thư thẩm định giá số: 429/2025/105-AMC ngày 12 tháng 5 năm 2025; Chứng thư thẩm định giá số: 429/2025/106-AMC ngày 12 tháng 5 năm 2025; Chứng thư thẩm định giá số: 429/2025/107-AMC ngày 12 tháng 5 năm 2025 của Công ty trách nhiệm hữu hạn quản lý và khai thác tài sản AMC. Địa chỉ: Số 62 Trịnh Tùng, phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số 118/2025/HĐTT ngày 22 tháng 5 năm 2025 giữa Công ty đấu giá hợp danh Tiến Thành và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La;

Căn cứ Thông báo công khai bán đấu giá tài sản kê biên số 276/TB-DGTT ngày 22 tháng 5 năm 2025 của Công ty đấu giá hợp danh Tiến Thành

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, thông báo về việc tổ chức bán đấu giá tài sản như sau:

1. Tên, địa chỉ của tổ chức đấu giá tài sản: Công ty đấu giá hợp danh Tiến Thành. Địa chỉ: Khu QHDC Lô số 4B, Kè suối Nậm La, phường Chiềng Lè, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

2. Tên tài sản, số lượng, chất lượng tài sản đấu giá: Đấu giá tài sản để thi hành án của **Ông Bùi Văn Tính, bà Phạm Thị Bội**, đều địa chỉ: Bản Anh Trung, xã Chiềng Cang, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La là tài sản thế chấp cho khoản vay tại Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank) - Chi nhánh huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, tài sản gồm:

2.1. Tài sản thứ nhất:

a) Diện tích đất: Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có số CH 041285, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận CH 00004; Thửa đất số 79, 80; Tờ bản đồ số 137, do UBND huyện Sông Mã cấp ngày 22/9/2017. Địa chỉ tại: Bản Anh Trung (trước là bản Anh Dũng), xã Chiềng Cang, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên ông Bùi Văn Tính.

* Tổng diện tích đất là 744,5m², trong đó: đất ở tại nông thôn là 60,0m², đất trồng cây lâu năm là 684,5m² (Diện tích đất trồng cây lâu năm giảm 7,7m² so với diện tích đất được cấp quyền sử dụng đất).

Được xác định từ điểm A1 đến các điểm A2, A3, A4, A5, A6, A7, A8 trong sơ đồ. Có tứ cận tiếp giáp như sau:

- Phía Bắc giáp đường quốc lộ 4G: được xác định từ điểm A1 đến điểm A2. Chiều dài cạnh là 25,02m.

- Phía Đông giáp đường lô: được xác định từ điểm A2 đến các điểm A3, A4. Chiều dài cạnh lần lượt là 2,66m; 21,22m.

- Phía Nam giáp dòng Sông Mã: được xác định từ điểm A4 đến các điểm A5, A6, A7. Chiều dài cạnh lần lượt là 13,15m; 13,28m; 4,58m.

- Phía Tây giáp đất ông Lương: được xác định từ điểm A7 đến điểm A1. Chiều dài cạnh lần lượt là 21,75m; 3,33m.

b) Tài sản trên đất gồm có:

Tài sản nằm trên đất gồm có: Cây nhãn ghép cho quả từ 05 - 10 năm: 10 cây. Cây nhãn trồng từ 02 năm trở lên: 17 cây. Cây xoài cho quả từ 05 -10 năm: 02 cây. Ngoài ra trên đất không còn tài sản gì khác.

2.2. Tài sản thứ hai:

a) Diện tích đất: Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có số AL 789271 sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất 1101271 cấp ngày 27/11/2010 do UBND huyện Sông Mã cấp cho ông Bùi Văn Tính và bà Phạm Thị Bội; thửa đất số 128, 115 tờ bản đồ số 137. Địa chỉ thửa đất tại: Bản Anh Trung (trước là bản Anh Dũng), xã Chiềng Cang, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

* Tổng diện tích đất sử dụng là: 2946,8m². Trong đó: Đất ở nông thôn là 400,0 m²; Đất trồng cây lâu năm 2546,8m².

Được xác định từ điểm A1 đến các điểm A2, A3, A4, A5, A10 trong sơ đồ. Có tứ cận như sau:

- Phía Bắc giáp với đất ông Nho: được xác định từ điểm A4 đến điểm A5. Có chiều dài cạnh lần lượt là: 17,06m; 16,31m.

Từ điểm A4 đến điểm A5 thực tế sử dụng không có rào chắn, mà được sử dụng liên thông sang thửa đất số 95, tờ bản đồ số 137 được cấp quyền sử dụng đất cho ông Nho; cuối thửa đất của ông Nho từ điểm C6 đến điểm C7 có rào chắn khuôn viên đất.

- Phía Đông tiếp giáp đất do hộ gia đình của bà Toàn - ông Dũng đang sử dụng: được xác định từ điểm A5 đến các điểm A6, A7, A8, A9, A10. Có chiều dài cạnh lần lượt là: 12,14m; 10,39m; 13,06m; 6,19m; 8,48m; 10,18m; 10,82m; 3,11m; 3,16m; 8,63m; 8,76m; 7,05m (đây là chiều dài cạnh nằm trong chỉ giới giao thông). Cạnh đất tại phía Đông này đã được rào lại.

- Phía Nam giáp đường Quốc lộ 4G: được xác định từ điểm A10 đến điểm A1. Có chiều dài cạnh lần lượt là: 19,85m; 8,05m.

- Phía Tây giáp đất nhà bà Tính (hiện giờ thực tế đang do hộ gia đình nhà ông Đoàn Ngọc Phong và bà Vũ Thị Mây quản lý, sử dụng) và một phần đường dân sinh: được xác định từ điểm A1 đến các điểm A2, A3, A4. Có chiều dài cạnh lần lượt là: 7,00m (đây là chiều dài cạnh nằm trong chỉ giới giao thông); 4,74m; 9,25m; 4,56m; 7,91m; 22,06m; 14,69m; 12,37m; 11,91m; 13,10m; 3,81m.

* Diện tích đất được cấp quyền sử dụng đất cho ông Tính - bà Bội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối chiếu với bản đồ địa chính được xác định từ điểm A1 đến các điểm A2, C1, C2, C3, C4, C5, A4, C8, C9, A8, A10. Có chiều dài cạnh lần lượt là: 7,00m; 4,74m; 3,87m; 7,56m; 45,42m; 21,71m; 18,0m; 17,01m; 17,06m; 51,05m; 36,44m; 8,76m; 7,05m.

b) Tài sản trên đất gồm có:

Tài sản nằm trên diện tích đất trong diện tích sử dụng thực tế gồm có:

* Công trình xây dựng:

- 01 Nhà xây một tầng, tường xây 10, mái lợp tôn, trần nhựa, nền lát gạch hoa, được ký hiệu là N2 trong sơ đồ. Có diện tích là 99,9m². Được xác định từ điểm B2 đến các điểm B3, B14, B16; Chiều dài cạnh lần lượt là 12,93m; 2,81m; 6,02m; 7,63m; 4,91m; 6,15m.

- 01 phần bán mái mái lợp tôn, kèo bằng sắt ở phía trước nhà (N2), được ký hiệu là N5 trong sơ đồ. Có diện tích là 37,6 m². Được xác định từ điểm B2 đến các điểm B4, B5, B15, B14; Chiều dài cạnh lần lượt là: 2,04m; 7,68m; 1,38m; 5,82m; 7,65m; 1,79m.

- 01 phần bán mái lợp tôn, kèo bằng sắt phía sau nhà (N2), được ký hiệu là N4 trong sơ đồ. Có diện tích là 62,2m². Được xác định từ điểm B1 đến các điểm

B2, B3, A7, A6; Chiều dài cạnh lần lượt là: 2,77m; 12,93m; 9,42m; 3,16m; 9,83m; 12,84m.

- 01 Sân gạch được ký hiệu N6 trong sơ đồ. Có diện tích là 146,4 m². Được xác định từ điểm B6 đến các điểm B7, B8, B9, B12, B13, B14, B15. Chiều dài cạnh lần lượt là 7,81m; 11,99m; 2,97m; 5,38m; 11,81m; 3,34m; 1,79m; 7,65m; 5,82m.

- 01 công xây 2 trụ, có xây phần nối giữa 2 trụ ở lõi vào sân bê tông; được ký hiệu là N7 trong sơ đồ, có diện tích 13,1 m². Được xác định từ điểm B9 đến các điểm B10, B11, B12. Chiều dài cạnh lần lượt là 2,44m; 5,38m; 2,44m; 5,38m; 02 hàng rào sắt nối liền với công, chân tường xây gạch, có đồ cột; 01 hàng rào lưới B40, chân tường xây gạch.

- 01 nhà kho lợp tôn, kèo sắt, được ký hiệu là N3 trong sơ đồ. Có diện tích là 76,8 m². Được xác định từ điểm B3 đến các điểm A7, A8, B14; Chiều dài cạnh lần lượt là: 9,42m; 8,63m; 4,45m; 3,34m; 6,02m; 2,81m.

- 01 chuồng gà ký hiệu là N1 trong sơ đồ. Có diện tích là 10,9 m². Chiều dài các cạnh lần lượt là: 3,74m; 2,92m; 3,74m ; 2,92m.

- 01 bể nước, 01 giếng nước làm từ năm 2021, 01 nhà vệ sinh.

* Các loại cây ăn quả có trên đất bao gồm: Cây nhãn ghép cho quả từ 05 - 10 năm: 165 cây (trong đó có 25 cây đã bị vàng lá, không có khả năng thu hoạch). Cây dứa cho quả từ 05 - 10 năm: 01 cây. Cây dứa từ 02 năm trở lên: 02 cây. Cây cau cho quả trên 10 năm: 05 cây. Cây cau 02 năm trở lên: 01 cây. Cây chanh từ 05-10 năm: 01 cây. Cây mít cho quả từ 05-10 năm: 04 cây. Cây mít 02 năm trở lên: 01 cây. Cây sung 02 năm trở lên: 01 cây. Cây lá vối 02 năm trở lên: 01 cây. Cây xoài cho quả từ 05-10 năm: 01 cây. Cây xoài trồng từ 2 năm - 4 năm: 03 cây. Cây bưởi cho quả dưới 05 năm: 01 cây. Cây ổi cho quả trên 5 năm: 01 cây. Cây ổi 02 năm trở lên: 01 cây. Cây đu đủ cho quả dưới 05 năm: 02 cây.

Ngoài ra trên đất còn 1 số cây cho hoa và cây cảnh khác, giao cho đương sự là chủ sở hữu có trách nhiệm quản lý và tự di dời nếu phải kê biên tài sản để bán đấu giá.

2.3. Tài sản thứ ba:

a) **Diện tích đất:** Diện tích đất và tài sản trên đất của thửa đất số 32, 252, tờ bản đồ số 109 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AL 851398, số vào sổ cấp giấy chứng nhận H 00398 cấp ngày 27/11/2010 do UBND huyện Sông Mã cấp cho người sử dụng đất là bà Phạm Thị Bội. Địa chỉ thửa đất tại: Bản Hát Sét, xã Chiềng Cang, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

* Tổng diện tích đất là 7711,5m². Trong đó: đất ở tại nông thôn là 400,0 m², đất trồng cây lâu năm là 7311,5 m² (diện tích đất trồng cây lâu năm tăng 164,4m² so với diện tích đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất).

Được xác định từ điểm A1 đến các điểm A2, A3, A4, A5, A6, A7, A8, A9 trong sơ đồ; có các tứ cận tiếp giáp như sau:

- Phía Bắc giáp đất ông Tụn, được xác định từ điểm A4 đến A5. Chiều dài cạnh lần lượt là 27,13m ; 14,30m.

Tại phía Bắc của khu đất có hành lang lưới điện 35Kv, diện tích là 448,7m².

- Phía Đông giáp đất ông Đông, ông Hạy, ông Hom; được xác định từ điểm A9 đến các điểm A8, A7, A6, A5. Chiều dài cạnh lần lượt là 7,00m (chiều dài cạnh đất nằm trong chỉ giới xây dựng); 4,74m; 17,00m; 12,80m; 27,94m; 23,26m; 21,91m; 6,08m và 3,78m (chiều dài cạnh đất nằm trong hành lang lưới điện 35Kv); 20,49m.

- Phía Nam giáp đường quốc lộ 4G, được xác định từ điểm A1 đến điểm A9. Có chiều dài cạnh là 59,29m.

Trong đó, có 416,5m² được xác định từ điểm A1 đến các điểm A9, A8, A2 nằm trong chỉ giới giao thông.

- Phía Tây giáp đất ông Lo và đất bà Bộp, được xác định từ điểm A1 đến các điểm A2, A3, A4. Chiều dài cạnh lần lượt là 7,00m (chiều dài cạnh đất nằm trong chỉ giới xây dựng); 8,07m; 13,56m; 26,44m; 23,15m; 24,25m; 11,63m; 6,11m; 9,03m (chiều dài cạnh đất nằm trong hành lang lưới điện 35Kv); 8,44m.

b) Tài sản trên đất gồm có:

Tài sản trên đất là các cây ăn quả gồm có: Cây nhãn ghép cho quả trên 10 năm: 109 cây. Cây nhãn mới ghép cho quả từ 05 năm - 10 năm: 25 cây. Cây soài cho quả trên 10 năm: 03 cây. Cây đu đủ cho quả từ 05 năm - 10 năm: 01 cây

2.4. Tài sản thứ tư:

a) Diện tích đất: Đất đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản trên đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: AL 851399, số vào sổ cấp giấy chứng nhận H00399 ngày 27/11/2010, do UBND huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La cấp cho người sử dụng đất là bà Phạm Thị Bộp. thửa đất số 19, 253. Tờ bản đồ số 109; Địa chỉ thửa đất tại: Bản Hát Sét, xã Chiềng Cang, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

* Tổng diện tích đất là 5361,4m², trong đó: đất ở tại nông thôn là 400,0m², đất trồng cây lâu năm là 4961,4m² (Diện tích đất trồng cây lâu năm giảm 498,3m² so với diện tích đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất).

Được xác định từ điểm A1 đến các điểm A2, A3, A4, A5, A6, A7, A8, A9, A10 trong sơ đồ; có các tứ cận tiếp giáp như sau:

- Phía Bắc giáp đất ông Pản và ông Hút. Giáp đất ông Pản được xác định từ điểm A4 đến A5, A6; chiều dài cạnh lần lượt là 20,68m; 5,35m; 2,85m. Giáp đất ông Hút được xác định từ điểm A6 đến A7. Chiều dài cạnh lần lượt là 15,44m; 7,67m; 3,54m.

Tại phía Bắc của khu đất có 342,8m² đất nằm trong hành lang đường lưới điện 35Kv.

- Phía Tây giáp đất ông Tậu và đường đất. Giáp đất ông Tậu được xác định từ điểm A2 đến các điểm A3, A4. Chiều dài cạnh lần lượt là 34,52m; 38,58m; 12,71m; 31,56m; 10,30m; 5,04m (chiều dài cạnh đất nằm trong hành lang lưới điện 35Kv). Giáp đường đất rộng được xác định từ điểm A1 đến A2, chiều dài cạnh là 16,30m.

- Phía Nam giáp đất ông Ngoạn, được xác định từ điểm A1 đến A10. Chiều dài cạnh lần lượt là 8,60m; 21,79m; 10,29m; 17,59m; 17,88m.

Tại phía Nam có 106,2m² đất nằm trong chỉ giới giao thông.

- Phía Đông giáp đất ông Lo và bà Bộp. Giáp đất ông Lo được xác định từ điểm A10 đến các điểm A9, A8. Chiều dài cạnh lần lượt là 1,37m; 60,46m; 14,82m; 28,00m; 30,39m. Giáp đất bà Bộp được xác định từ điểm A8 đến A7, chiều dài cạnh lần lượt là 6,11m; 9,03m (chiều dài cạnh đất nằm trong hành lang lưới điện 35Kv); 8,44m.

b) Tài sản trên đất gồm có:

Tài sản trên đất là các cây ăn quả gồm có: Cây nhãn ghép cho quả trên 10 năm: 46 cây. Cây nhãn trồng từ 02 năm đến dưới 04 năm: 09 cây. Cây xoài cho quả trên 10 năm: 03 cây

3. Thời gian, địa điểm xem tài sản, giấy tờ về tài sản đấu giá: Trong giờ hành chính, ít nhất là 03 ngày làm việc liên tục kể từ ngày niêm yết việc đấu giá tài sản cho đến trước ngày mở phiên đấu giá, từ 8 giờ 00 phút ngày 26/5/2025 đến 17 giờ 00 phút, ngày 09/6/2025. Đề nghị người tham gia đấu giá liên hệ với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã, địa chỉ: Tổ dân phố 5, thị trấn Sông Mã, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, để xem tài sản, giấy tờ về tài sản đấu giá.

4. Thời gian, địa điểm bán, nhận hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá và nộp tiền đặt cọc trước: Trong giờ hành chính, kể từ ngày niêm yết việc đấu giá tài sản cho đến trước ngày mở phiên đấu giá 02 ngày làm việc, từ 8 giờ 00 phút ngày 26/5/2025 đến 17 giờ 00 phút, ngày 05/6/2025, tại Công ty đấu giá hợp danh Tiến Thành. Địa chỉ: Khu QHDC Lô số 4B, Kè suối Nậm La, phường Chiềng Lè, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

5. Giá khởi điểm, tiền đặt trước, tiền hồ sơ và bước giá đấu giá:

TT	TÊN TÀI SẢN ĐẤU GIÁ	Tổng diện tích (m ²)	Giá khởi điểm (đồng)	Tiền đặt trước (đồng/hồ sơ)	Tiền bán hồ sơ (đồng/hồ sơ)	Bước giá (đồng)
1	Thửa đất số 79, 80; tờ bản đồ số 137; diện tích: 744,5 m ² đất tại Bản Anh Trung, Chiềng Cang, Sông Mã, Sơn La	744,5	654.000.000	66.000.000	100.000	2.000.000

2	Thửa đất số 128, 115; tờ bản đồ số 137; diện tích: 2946,8 m ² đất tại Bản Anh Trung, Chiềng Cang, Sông Mã, Sơn La	2946,8	2.071.000.000	210.000.000	100.000	2.000.000
3	Thửa đất số 32, 252; tờ bản đồ số 109; diện tích: 7711,5 m ² đất tại Bản Hát Sét, Chiềng Cang, Sông Mã, Sơn La	7711,5	2.969.000.000	300.000.000	100.000	2.000.000
4	Thửa đất số 19, 253; tờ bản đồ số 109; diện tích: 5361,4 m ² đất tại Bản Hát Sét, Chiềng Cang, Sông Mã, Sơn La	5361,4	2.526.000.000	253.000.000	100.000	2.000.000
Tổng cộng:		16764,2	8.220.000.000			

Ghi chú:

+ Giá khởi điểm không bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí, các chi phí khác có liên quan và người mua được tài sản đấu giá phải nộp thuế trước bạ theo quy định, phải chi trả các chi phí khác có liên quan (nếu có);

+ Tiền đặt trước được quy định chi tiết trong Quy chế cuộc đấu giá này.

+ Tiền bán hồ sơ mời tham gia đấu giá được thực hiện theo quy định điểm a, điểm b khoản 2 Điều 6 Thông tư số 03/2025/TT-BTC ngày 22/01/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn về chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản; quy định việc thu, chi, quản lý và sử dụng tiền bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiền đặt trước của người tham gia đấu giá không được nhận lại theo quy định của pháp luật về đấu giá tài sản;

+ Bước giá là mức chênh lệch cố định, áp dụng từ vòng (lần) trả giá đầu tiên so với giá khởi điểm.

6. Đối tượng và điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá:

a) Người đăng ký tham gia đấu giá là cá nhân, tổ chức có đủ điều kiện tham gia đấu giá để mua tài sản đấu giá; người đăng ký tham gia đấu giá, người tham gia cuộc đấu giá phải có đủ năng lực hành vi dân sự, thuộc đối tượng được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng, quyền sở hữu theo quy định của pháp luật và có khả năng về tài chính;

b) Người đăng ký tham gia đấu giá thông qua việc tự nguyện nộp hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá hợp lệ và tiền đặt trước theo quy định;

c) Người đăng ký tham gia đấu giá phải tuân thủ Quy chế cuộc đấu giá và phải chấp nhận giá khởi điểm theo quy định.

d) Người tham gia đấu giá có nhu cầu mua tài sản nào thì nộp hồ sơ và tiền đặt trước cho tài sản đó và mua, nộp hồ sơ tại Công ty đấu giá hợp danh Tiến Thành (địa chỉ: Khu Quy hoạch dân cư lô số 4B, kè suối Nậm La, phường Chiềng Lề, thành phố Sơn La).

7. Những người không được tham gia đấu giá tài sản: Thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu giá, thi hành án.

8. Hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá tài sản

a) Giấy xác nhận xem tài sản, giấy tờ về tài sản đấu giá;

b) Phiếu đăng ký tham gia đấu giá;

c) Đối với cá nhân: Nộp 01 bản photo CCCD (có chứng thực hoặc mang bản chính để đối chiếu);

d) Đối với tổ chức: Nộp 01 bản photo Giấy chứng nhận kinh doanh doanh nghiệp và 01 bản photo CCCD của người đại diện theo pháp luật của tổ chức (có chứng thực hoặc mang bản chính để đối chiếu);

Lưu ý:

- Hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá mà thiếu một trong những giấy tờ nêu trên sẽ không hợp lệ và mỗi một loại giấy tờ chỉ được ghi bằng 01 loại mực, không được ghi bằng mực đỏ, không tẩy xóa, trường hợp viết sai phải mua bộ hồ sơ khác.

- Người tham gia đấu giá phải ghi đầy đủ các thông tin, ghi rõ tên tài sản đặt mua trên các giấy tờ có liên quan bên trong hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá và ngoài bì túi hồ sơ; Hồ sơ tham gia đấu giá đã nộp coi như cam kết thông tin khai trong hồ sơ là đúng sự thật; các giấy tờ do mình cung cấp có giá trị pháp lý, còn hiệu lực (thời hạn) theo quy định pháp luật hiện hành.

- Người tham gia đấu giá không đến nộp Hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá, tham gia cuộc đấu giá thì có thể ủy quyền bằng văn bản cho người khác thay mặt mình đến nộp Hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá, tham gia cuộc đấu giá (đối với tổ chức thì phải có chữ ký của người ủy quyền, người được ủy quyền và đóng dấu của tổ chức đó; đối với cá nhân thì văn bản ủy quyền phải được chứng thực theo quy định của pháp luật về chứng thực) và nộp 01 bản photo CCCD của người được ủy quyền (có chứng thực hoặc mang bản chính để đối chiếu).

9. Thời gian, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá:

a. Thời gian:

- Tài sản thứ nhất: Vào hồi: **09h30'** ngày **10/6/2025**

- Tài sản thứ hai: Vào hồi: **10h30'** ngày **10/6/2025**
- Tài sản thứ ba: Vào hồi: **14h00'** ngày **10/6/2025**
- Tài sản thứ tư: Vào hồi: **15h00'** ngày **10/6/2025**

b. Địa điểm: Tại trụ sở UBND xã Chiềng Cang, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

10. Hình thức đấu giá, phương thức đấu giá, thủ tục và trình tự đấu giá

- **Hình thức đấu giá:** Đấu giá trực tiếp bằng lời nói tại cuộc đấu giá
- **Phương thức đấu giá:** Trả giá lên.
- **Bước giá đấu giá:** 2.000.000đ (Bằng chữ: *Hai triệu đồng*), Bước giá là mức chênh lệch cố định. Áp dụng từ vòng (lần) trả giá đầu tiên so với giá khởi điểm.
- **Thủ tục đấu giá:** Theo quy định của pháp luật về đấu giá và các quy định của pháp luật có liên quan.
- **Trình tự đấu giá:** Thực hiện theo Điều 41 Luật Đấu giá tài sản năm 2016.

Tổ chức, cá nhân, có nhu cầu mua đấu giá tài sản xin liên hệ và nộp hồ sơ tại Công ty đấu giá hợp danh Tiến Thành (*Địa chỉ: Khu Quy hoạch dân cư lô số 4B, kè suối Nậm La, phường Chiềng Lê, thành phố Sơn La*). Điện thoại: 0915 319 727

Trước khi mở cuộc bán đấu giá 01 ngày làm việc, người phải thi hành án có quyền nhận lại tài sản nếu nộp đủ tiền thi hành án và thanh toán các chi phí thực tế, hợp lý đã phát sinh từ việc cưỡng chế thi hành án, tổ chức bán đấu giá.

Mọi chi tiết liên hệ trực tiếp với:

(1) Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã (*Chấp hành viên: Trần Thị Cúc, ĐT: 0888.940.955*)

(2) Công ty hợp danh Tiến Thành, ĐT: 091503190727

Website: <http://daugiatienthanh.com>

(3) Cổng đấu giá tài sản quốc gia (<https://dgts.moj.gov.vn>)/.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND xã Chiềng Cang;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Trang TTĐT của Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Lưu: VT, HSTHA.

CHẤP HÀNH VIÊN



Trần Thị Cúc